| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ PHÚC YÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc L- Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 35/ 2023/HS-ST<br>Ngày 28-4- 2023 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Nhật Mai- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà:*** Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996; giới tính: Nam; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu L và con bà Nguyễn Thị Hải Y; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Nhưng bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 10/3/2023 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

* Bị hại: Anh Lê Tùng L, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ 12, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; có đơn xin xét xử vắng măt;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Tiến V, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ dân phố X 1, phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ dân phố X 2, phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Thiều Thị H, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ 12, phường P, thành phố T , tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1969, có mặt;

- Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1971; có mặt;

Đều đăng ký HKTT: Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số 2408 Tòa CT1 ICID Gleximco, phường D, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Nguyễn Hữu T và anh Lê Tùng L đều là công nhân công ty Honda, ở cùng phòng 220 dãy B Kí túc xá (KTX) Công ty Honda Việt Nam thuộc phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 11/9/2022, Nguyễn Hữu T hỏi mượn của anh L chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - bạc, BKS: 20M7 – 7481 để làm phương tiện đi lại. Anh L đồng ý cho T mượn xe, nên đã giao xe cùng chìa khóa xe, vé gửi xe và đăng ký chiếc xe mô tô cho T. Đến ngày 27/9/2022, anh L đòi lại chiếc xe mô tô trên, nên T đem xe về gửi tại nhà để xe ký túc xá của Công ty Hon đa, sau đó cầm vé gửi xe và chìa khóa xe đem về phòng 220 ký túc xá trả cho anh L. Nhưng T quên chưa trả lại đăng kí xe cho anh L, anh L cũng quên không đòi lại đăng kí xe moto từ T. Sau khi được T trả xe, anh L cất chìa khóa xe và vé gửi xe vào trong tủ cá nhân của mình tại phòng kí túc xá (tủ không khóa).

Sáng ngày 28/9/2022, do có nhu cầu sử dụng Laptop, nên T đã gọi điện cho anh L hỏi mượn laptop Lenovo của L để ở dưới gầm bàn trong phòng kí túc xá để vào mạng. Anh L đồng ý cho T mượn, nên đã nói cho T biết mật khẩu mở laptop, mượn được Laptop T sử dụng một lúc rồi trả lại cho anh L vào vị trí ban đầu dưới gầm bàn trong phòng. Đến tối cùng ngày 28/9/2022 sau khi đi làm về, anh L kiểm tra thấy T đã trả máy laptop ở dưới gầm bàn.

Khoảng 10 giờ 00 sáng ngày 29/9/2022, sau khi ngủ dậy thì T thấy mọi người trong phòng đã đi làm hết, thấy anh L vẫn để laptop dưới gầm bàn. Do hết tiền tiêu xài cá nhân, nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc laptop nêu trên của anh L đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T đã trộm cắp chiếc laptop Lenovo Legion 515ARH05 và sạc laptop của anh L, rồi đi bộ đến cửa hàng mua bán điện thoại Lê V của anh Lê Tiến V, ở địa chỉ: X 2, phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây T đã nói chiếc máy tính là của mình và cầm cố chiếc laptop và sạc laptop nêu trên cho anh V được số tiền 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi cầm cố xong T đi bộ đến quán điện tử ở gần đó để chơi game.

Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày 29/9/2022, do biết mọi người ở cùng phòng ký túc xá vẫn chưa đi làm về. T tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 20M7 – 7481 mà trước đó T đã mượn của L, đang gửi tại nhà để xe kí túc xá Công ty Hon đa để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 29/9/2022, T đi bộ từ quán Game về phòng ở KTX Công ty Honda mở tủ cá nhân của anh L, lục tìm lấy chìa khóa xe và vé gửi xe mà anh L cất trong tủ. Sau khi lấy trộm được chìa khóa xe và vé gửi xe, T đi xuống bãi gửi xe của KTX công ty lấy chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - bạc, BKS: 20M7 – 7481 của anh L. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng cầm đồ Nguyễn V gặp anh Nguyễn Văn V; ở địa chỉ: X 2, phường P, thành phố P, Vĩnh Phúc để cầm cố xe. Khi đến nơi, T đưa cho anh V xem đăng ký xe và nói dối là xe của T, nên anh V đồng ý cho T cầm cố xe để vay số tiền là 5.400.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). T cầm số tiền 5.400.000đồng rồi tiếp tục đi chơi game. Số tiền cầm cố máy tính và xe moto T đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 29/9/2022, sau khi đi làm về anh L phát hiện mất trộm 01 xe mô tô, 01 laptop và sạc laptop nêu trên, nên đã trình báo sự việc đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

Thu giữ của anh Lê Tiến V: 01 chiếc laptop Lenovo Legion 5 15ARH05 màu đen, đã qua sử dụng; 01 sạc pin laptop Lenovo màu đen, đã qua sử dụng. Thu giữ của anh Nguyễn Văn V 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ bạc, BKS: 20M7 – 7481, số máy: C43E-5519554, số khung: V067196 đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô số 010104 mang tên Thiều Thị H, địa chỉ: thôn P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên;

Quá trình điều tra xác định toàn bộ số tài sản trên là tài sản hợp pháp của anh Lê Tùng L. Ngày 23/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại cho anh L toàn bộ số tài sản trên. Anh L nhận lại tài sản, không yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra thu 01 giấy vay tiền kiêm nhận nợ mang tên Nguyễn Hữu T, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận định giá số: 74/KL-H ĐĐGTS ngày 17/10/2022, Hội đồng Định giá tài sản kết luận: 01 chiếc laptop Lenovo Legion 515ARH05, màu đen, đã cũ có giá trị là: 11.000.000đ và 01sạc laptop hiệu Lenovo, đã cũ có giá trị là 200.000đ; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ bạc, BKS: 20M7 – 7481 sản xuất năm 2010, đã cũ có giá trị là 7.300.000đ. Tổng giá trị tài sản định giá là 18.500.000đồng (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng);

*Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 9.500.000đồng là tiền anh Lê Tiến V đã đưa cho T khi nhận cầm cố laptop và sạc laptop và số tiền 5.400.000đ anh Nguyễn Văn V đã đưa cho T khi nhận cầm cố xe mô tô. Bị cáo T đã nhờ bố, mẹ của mình là ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải Y bồi thường cho anh V và anh V. Nên ngày 18 tháng 3 năm 2023 bà Nguyễn Thị Hải Y, đã trả đủ cho anh V và anh V

số tiền nêu trên. Anh V và anh V nhận đủ không yêu cầu đề nghị gì khác. Bà Y và ông L không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường nêu trên

Đối với anh Lê Tiến V cho Nguyễn Hữu T cầm cố chiếc laptop và sạc laptop; quá trình điều tra xác định, anh V không biết tài sản trên là do T trộm cắp mà có. Nhưng anh V không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự nên đã vi phạm khoản 4 Điều 12 Nghị Định 144/2021/NĐ-CP. Công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định của phạt hành chính theo quy định. Đối với anh Nguyễn Văn V đã cho T cầm cố 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ bạc, BKS: 20M7 – 7481 và đăng kí xe để vay số tiền 5.400.000đ. Anh V có giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh cầm đồ và giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự theo quy định. Tuy nhiên, anh V có hành vi cầm cố tài sản không vào sổ, nên đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với ông Nguyễn Văn T là bảo vệ kí túc xá Công ty Hon đa. Quá trình điều tra xác định thấy T là công nhân công ty, thường xuyên sử dụng chiếc xe mô tô BKS: 20M7 – 7481, có vé xe theo quy định. Ông T không biết T trộm cắp xe mô tô của anh L, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông T.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSPY ngày 05 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội: "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 14 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 10/3/2023

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận định giá, Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ hiện trường, bản ảnh và phù hợp với vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 29/9/2022, tại phòng Kí túc xá Công ty Honda Việt Nam thuộc phường P, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; Nguyễn Hữu T đã 02 lần có hành vi trộm cắp tài sản của anh Lê Tùng L, cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 29/9/2022, T đã trộm cắp 01 chiếc laptop Lenovo Legion 5 15ARH05, màu đen đã cũ và cục sạc laptop của anh L có tổng trị giá 11.200.000đồng và khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, T tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ bạc, BKS: 20M7 – 7481 của anh L trị giá 7.300.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo T phạm tội tại thời điểm ngày 29/9/2022 là: 18.500.000đồng (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng);

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, cụ thể: "1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 38/CT - VKSPY ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần phải đưa ra để xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã nhờ bố mẹ bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị hại anh L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh V đã có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hơn nữa bị cáo có bố là ông Nguyễn Hữu L được tặng huy chương, bằng khen. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm

tội hai lần trở nên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra khi đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên đã bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2023 cho đến nay. Nên cần phải áp dụng hình phạt tù giam như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo t người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh L đã nhận lại toàn bộ tài sản, không đề nghị bị cáo phải bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bị cáo T nhờ bố, mẹ của mình là ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị Hải Y bồi thường cho anh V 9.500.000đồng và anh V 5.400.000đồng . Anh V và anh V nhận đủ tiền và không yêu cầu đề nghị gì khác. Bà Y và ông L không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền nêu trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với anh Lê Tiến V cho Nguyễn Hữu T cầm cố chiếc laptop và sạc laptop . Quá trình điều tra xác định, anh V không biết tài sản trên là do T trộm cắp được mà có. Nhưng anh V không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự nên đã vi phạm khoản 4 Điều 12 Nghị Định 144/2021/NĐ-CP. Công an thành phố  Phúc Yên đã ra Quyết định của phạt hành chính theo quy định.

Đối với anh Nguyễn Văn V đã cho T cầm cố 01 chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ bạc, BKS: 20M7 – 7481 và đăng kí xe để vay số tiền 5.400.000đ. Anh V có giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh cầm đồ và giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự theo quy định. Tuy nhiên, anh V có hành vi cầm cố tài sản không vào sổ, nên đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Công an thành phố  Phúc Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với ông Nguyễn Văn T là bảo vệ kí túc xá Công ty Hon đa. Quá trình điều tra xác định, ông T thấy T là công nhân công ty, thường xuyên sử dụng chiếc xe mô tô BKS: 20M7 – 7481, có vé xe theo quy định. Ông T không biết T trộm cắp xe mô tô của anh L, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T là có căn cứ.

[7] Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp;

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Hữu T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10 tháng 3 năm 2023;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân T.P Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

**LƯU THỊ THÚY**